

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế,
giai đoạn đến năm 2030, đợt IV năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế: Số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; số 1453/QĐ-BYT ngày 20/3/2023 về đình chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 7114/TTr-SYT ngày 12/12/2024, kèm theo Thông báo số 7040/TB-HĐXCN ngày 09/12/2024 của Hội đồng xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cấp tỉnh, giai đoạn đến năm 2030.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế, giai đoạn đến năm 2030, đợt IV năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Việc đánh giá thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã được thực hiện hằng năm. Xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế có thời hạn trong vòng 3 năm. Nếu các năm tiếp theo không đạt Bộ tiêu chí thì phải rút danh hiệu đã được công nhận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

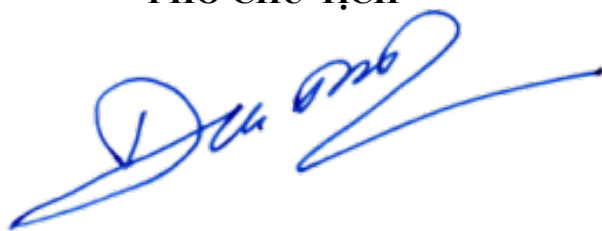
Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ

tịch UBND các xã, phường, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX_{NVH}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, cursive characters. The signature is written over the printed name 'Đầu Thanh Tùng'.

Đầu Thanh Tùng

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT TIÊU CHÍ QUỐC GIA
VỀ Y TẾ, GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030, ĐỢT IV NĂM 2024

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

I. Thành phố Thanh Hóa gồm 06 phường:

1. Phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa;
2. Phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa;
3. Phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa;
4. Phường Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa;
5. Phường Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa;
6. Phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa.

II. Thị xã Nghi Sơn gồm 04 phường và 02 xã:

1. Phường Bình Minh, thị xã Nghi Sơn;
2. Phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn;
3. Phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn;
4. Phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn;
5. Xã Ngọc Lĩnh, thị xã Nghi Sơn;
6. Xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn.

III. Thành phố Sầm Sơn gồm 03 phường và 01 xã:

1. Phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn;
2. Phường Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn;
3. Phường Quảng Vinh, thành phố Sầm Sơn;
4. Xã Quảng Hùng, thành phố Sầm Sơn.

IV. Huyện Vĩnh Lộc gồm 08 xã:

1. Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc;
2. Xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc;
3. Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc;
4. Xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc;
5. Xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc;
6. Xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc;
7. Xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc;
8. Xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc.

V. Huyện Thiệu Hóa gồm 01 thị trấn và 13 xã:

1. Xã Thiệu Nguyên, huyện Thiệu Hóa;
2. Xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa;
3. Xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa;
4. Xã Thiệu Hợp, huyện Thiệu Hóa;
5. Thị trấn Hậu Hiền, huyện Thiệu Hóa;
6. Xã Thiệu Ngọc, huyện Thiệu Hóa;
7. Xã Thiệu Phúc, huyện Thiệu Hóa;
8. Xã Thiệu Thành, huyện Thiệu Hóa;
9. Xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa;
10. Xã Thiệu Viên, huyện Thiệu Hóa;
11. Xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa;
12. Xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa;
13. Xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa;
14. Xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa.

VI. Huyện Nga Sơn gồm 10 xã:

1. Xã Nga Yên, huyện Nga Sơn;
2. Xã Nga An, huyện Nga Sơn;
3. Xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn;
4. Xã Nga Thắng, huyện Nga Sơn;
5. Xã Nga Hải, huyện Nga Sơn;
6. Xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn;
7. Xã Nga Liên, huyện Nga Sơn;
8. Xã Nga Thành, huyện Nga Sơn;
9. Xã Nga Phú, huyện Nga Sơn;
10. Xã Nga Trường, huyện Nga Sơn.

VII. Huyện Như Xuân gồm 05 xã:

1. Xã Thanh Xuân, huyện Như Xuân;
2. Xã Bãi Trành, huyện Như Xuân;
3. Xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân;
4. Xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân;
5. Xã Bình Lương, huyện Như Xuân.

VIII. Huyện Hậu Lộc gồm 11 xã:

1. Xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc;
2. Xã Lộc Sơn, huyện Hậu Lộc;
3. Xã Cầu Lộc, huyện Hậu Lộc;
4. Xã Hoà Lộc, huyện Hậu Lộc;
5. Xã Minh Lộc, huyện Hậu Lộc;
6. Xã Tiến Lộc, huyện Hậu Lộc;
7. Xã Phú Lộc, huyện Hậu Lộc;
8. Xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc;
9. Xã Liên Lộc, huyện Hậu Lộc;
10. Xã Quang Lộc, huyện Hậu Lộc;
11. Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc.

IX. Huyện Hà Trung gồm 01 thị trấn và 10 xã:

1. Xã Hà Long, huyện Hà Trung;
2. Xã Hà Bắc, huyện Hà Trung;
3. Xã Hà Vinh, huyện Hà Trung;
4. Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung;
5. Xã Hoạt Giang, huyện Hà Trung;
6. Xã Hà Sơn, huyện Hà Trung;
7. Xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung;
8. Xã Hà Tân, huyện Hà Trung;
9. Xã Hà Tiến, huyện Hà Trung;
10. Xã Hà Bình, huyện Hà Trung;
11. Xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung.

X. Huyện Lang Chánh gồm 01 thị trấn và 07 xã:

1. Xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh;
2. Xã Trí Nang, huyện Lang Chánh;
3. Xã Giao Thiện, huyện Lang Chánh;
4. Xã Tam Văn, huyện Lang Chánh;
5. Xã Đồng Lương, huyện Lang Chánh;
6. Xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh;
7. Xã Lâm Phú, huyện Lang Chánh;
8. Thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh.

XI. Thị xã Bỉm Sơn gồm 02 phường và 01 xã:

1. Phường Phú Sơn, thị xã Bỉm Sơn;
2. Phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn;
3. Xã Quang Trung, thị xã Bỉm Sơn.

XII. Huyện Như Thanh gồm 01 thị trấn và 11 xã:

1. Xã Cán Khê, huyện Như Thanh;
2. Xã Xuân Du, huyện Như Thanh;
3. Xã Mậu Lâm, huyện Như Thanh;
4. Xã Phú Nhuận, huyện Như Thanh;
5. Xã Hải Long, huyện Như Thanh;
6. Xã Xuân Khang, huyện Như Thanh;
7. Thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh;
8. Xã Xuân Phúc, huyện Như Thanh;
9. Xã Yên Thọ, huyện Như Thanh;
10. Xã Yên Lạc, huyện Như Thanh;
11. Xã Thanh Tân, huyện Như Thanh;
12. Xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh.

XIII. Huyện Thạch Thành gồm 01 thị trấn và 08 xã:

1. Xã Thành Minh, huyện Thạch Thành;
2. Xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành;
3. Xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành;
4. Xã Thạch Long, huyện Thạch Thành;
5. Thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành;
6. Xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành;
7. Xã Thành Hưng, huyện Thạch Thành;
8. Xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành;
9. Xã Thành Công, huyện Thạch Thành.

XIV. Huyện Mường Lát gồm 01 thị trấn và 04 xã:

1. Xã Mường Chanh, huyện Mường Lát;
2. Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát;
3. Xã Tam Chung, huyện Mường Lát;
4. Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát;
5. Xã Trung Lý, huyện Mường Lát.

Danh sách có 112 xã, phường, thị trấn thuộc 14 huyện, thị xã, thành phố./.